

Bản án số: 211/2024/HS-ST
Ngày 23-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thường Đông.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Nguyên.

Ông Vũ Huy Hoàng.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phan Trọng Tường – Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Mai N - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 256/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 227/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Trương Hùng T, sinh năm 2002 tại Hậu Giang; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú: Ấp L, xã L, huyện P, tỉnh Hậu Giang; Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trương Hùng A và bà Dương Thị T1; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/4/2024 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 35 phút ngày 07/4/2024, Tổ công tác 363 số 7 Công an Thành phố H phối hợp Công an xã T, huyện B và Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện B tiến hành kiểm tra Trương Hùng T đang ngồi trước địa chỉ A Quốc lộ A, Ấp C, xã T, huyện B. Qua kiểm tra, T tự nguyện lấy từ trong quần ra 01 gói nylon chứa tinh thể không màu và 01 gói nylon chứa 06 viên nén mà T khai nhận tất cả là ma túy (dạng ma túy loại khay và thuốc lắc) của T cất giữ để sử dụng cho bản thân. Do đó, Công an đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong toàn bộ vật chứng, dẫn giải T về

trụ sở Công an xã T lập hồ sơ ban đầu, chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B điều tra, xử lý. Kết quả xét nghiệm, T dương tính với ma túy loại Ketamine. Qua khám xét khẩn cấp nơi ở của T không thu giữ được đồ vật, tài liệu liên quan đến ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 4516/KL-KTHS ngày 16/4/2024 của Phòng K Công an Thành phố H, xác định:

- *Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m_1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 5,8761g loại Ketamine.*

- *06 viên nén được ký hiệu mẫu m_2 cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,8521g loại Methamphetamine.*

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Trương Hùng T khai nhận bản thân bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 6/2023. Vào khoảng 20 giờ 15 phút ngày 07/4/2024, T sử dụng điện thoại tìm trên mạng xã hội Facebook để hỏi mua ma túy khay và thuốc lắc của người không rõ lai lịch. Người này đồng ý bán cho T 01 gói ma túy khay với giá 2.000.000 đồng và 06 viên ma túy với giá 1.500.000 đồng. Cả hai hẹn giao dịch tại bãi đất trống ở Quốc lộ A, Ấp C, xã T, huyện B. T đến điểm hẹn thì thấy có một người đàn ông đứng đợi sẵn, bán cho T 01 gói ma túy khay và 01 gói nylon chứa 06 viên ma túy thuốc lắc, T trả 3.500.000 đồng. Sau đó, T cất giấu 02 gói ma túy trên vào trong quần lót đang mặc và đi đến trước địa chỉ: A Quốc lộ A, Ấp C, xã T để đợi bắt xe G về nhà trọ thì bị lực lượng Công an kiểm tra và bắt giữ. Mục đích T cất giữ số ma túy này để sử dụng cho bản thân.

Vật chứng thu giữ:

1/ 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trương Hùng T, Cao Văn T2, Đặng Xuân H, Lê Thanh B, hình dấu Công an xã T, huyện B chứa tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m_1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 5,8761g loại Ketamine và 06 viên nén được ký hiệu mẫu m_2 cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,8521g loại Methamphetamine (mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định được niêm phong gồm tinh thể không màu m_1 có khối lượng 5,7471g và phần còn lại của mẫu m_2 có khối lượng 1,9238g).

2/ 01 điện thoại di động hiệu Iphone số IMEI 1: 352852115834887, IMEI 2: 352852115978643 cùng 01 sim có số thuê bao 0936487680 của Trương Hùng T.

Tại Cáo trạng số: 252/CT-VKS ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trương Hùng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Xử phạt bị cáo Trương Hùng T từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trương Hùng T, Cao Văn T2, Đặng Xuân H, Lê Thanh B, hình dấu Công an xã T, huyện B chứa tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m_1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 5,8761g loại Ketamine và 06 viên nén được ký hiệu mẫu m_2 cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,8521g loại Methamphetamine (mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định được niêm phong gồm tinh thể không màu m_1 có khối lượng 5,7471g và phần còn lại của mẫu m_2 có khối lượng 1,9238g).

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone số IMEI 1: 352852115834887, IMEI 2: 352852115978643 cùng 01 sim có số thuê bao 0936487680 của Trương Hùng T.

* Tại phiên tòa, bị cáo Trương Hùng T khai nhận hành vi như nội dung vụ án nêu trên, bị cáo thừa nhận Cáo trạng truy tố đúng, không oan, sai; bị cáo rất ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng của vụ án, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận vào ngày 07/4/2024 bị cáo Trương Hùng T đã thực hiện hành vi tàng trữ 5,8761 gam Ketamine và 2,8521 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân bị lực lượng Công an bắt quả tang tại địa chỉ A Quốc lộ A, Ấp C, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước. Khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của mình nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Tính tổng khối lượng 2 chất ma túy thu giữ của bị cáo theo quy định tại Nghị định số: 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 là dưới 100%.

[4] Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trương Hùng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Xét hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Tuy nhiên, xét thấy tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có công với nước nên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trương Hùng T, Cao Văn T2, Đặng Xuân H, Lê Thanh B, hình dấu Công an xã T, huyện B chứa tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m_1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 5,8761g loại Ketamine và 06 viên nén được ký hiệu mẫu m_2 cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,8521g loại Methamphetamine (mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định được niêm phong gồm tinh thể không màu m_1 có khối lượng 5,7471g và phần còn lại của mẫu m_2 có khối lượng 1,9238g); xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với: 01 điện thoại di động hiệu Iphone số IMEI 1: 352852115834887, IMEI 2: 352852115978643 cùng 01 sim có số thuê bao 0936487680 thu giữ của bị cáo Trương Hùng T sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Đối với người bán ma túy cho bị cáo T, do không xác định được lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B tiếp tục truy tìm, nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[10] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, hình phạt đối với bị cáo cũng như đề nghị xử lý vật chứng vụ án. Hội đồng xét xử cũng chấp nhận ý kiến của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo **Trương Hùng T** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/4/2024.

* Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trương Hùng T, Cao Văn T2, Đặng Xuân H, Lê Thanh B, hình dấu Công an xã T, huyện B chứa tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m₁ cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 5,8761g loại Ketamine và 06 viên nén được ký hiệu mẫu m₂ cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,8521g loại Methamphetamine (mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định được niêm phong gồm tinh thể không màu m₁ có khối lượng 5,7471g và phần còn lại của mẫu m₂ có khối lượng 1,9238g).

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone số IMEI 1: 352852115834887, IMEI 2: 352852115978643 cùng 01 sim có số thuê bao 0936487680.

(vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 01/8/2024 giữa Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh)

* Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TPHCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh (2);
- Công an huyện Bình Chánh (1);
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an TPHCM (1);
- Sở tư pháp TPHCM (1);
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Chánh (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu VT (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thường Đông



